

DANH SÁCH BỆNH NHÂN COVID TẦNG 1,2,3 ĐIỀU TRỊ TẠI BỆNH VIỆN VŨNG TÀU (đợt 2/2023)

TỪ NGÀY 01/01/2023 ĐẾN NGÀY 31/5/2023 (Theo NQ79/NQ-HĐND ngày 25/08/2021)

(Kèm theo Quyết định số: QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Họ tên	NS	ĐỊA CHỈ	Ngày vào	Ngày ra	Số ngày điều trị	số suất ăn	Thành tiền theo NQ 79/NQ-HĐND (30.000/ngày/3 buổi) (Tầng 1,2)	Tổng cộng thành tiền (30.000 đồng)	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ GIAO LY	15/08/1993	121 Huyện Trần Công Chúa P. 8 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	9/1/2023 5:00 SA	10/1/2023 3:02 CH	2	5	10,000	50,000	
2	VŨ MẠNH THÀNH	24/06/1955	107/3/7 Bắc Sơn P. 11 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	8/1/2023 4:20 CH	14/01/2023 16:00	7	19	10,000	190,000	
3	NGUYỄN THỊ SỎI	5/4/1954	1410/9/3/19C 30/4 P. 12 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	6/1/2023 3:20 CH	13/01/2023 16:00	8	22	10,000	220,000	
4	HỒ THỊ TƯ	2/5/1939	191/25 a Phạm Hồng Thái P. 7 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	31/12/2022 04:35	6/1/2023 10:35 SA	7	20	10,000	200,000	
5	VÕ THỊ NIỆM	1945	90/12 Hoàng Việt P. Thắng Nhì Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	29/12/2022 09:50	4/1/2023 3:00 CH	7	19	10,000	190,000	
6	NGUYỄN THỊ YẾN	22/11/1990	48/15/20 Tiên Cảng P. Thắng Nhất Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	11/2/2023 10:10 CH	17/02/2023 07:35	7	16	10,000	160,000	
7	DƯƠNG THỊ ÚT	16/07/1958	15/1/10 Hoàng Hoa Thám P. 3 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	17/02/2023 12:15	27/02/2023 15:25	11	30	10,000	300,000	
8	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	1/10/1949	254 Lê Lợi P. 4 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	15/04/2023 14:35	21/04/2023 15:04	7	18	10,000	180,000	
9	NGUYỄN THÀNH LONG	1948	Không xác định Không xác định Bà Rịa - Vũng Tàu	21/04/2023 19:45	26/04/2023 14:00	6	14	10,000	140,000	
10	NGUYỄN VĂN QUÝ	1/1/1976	32/15C Cao Bá Quát P. Rạch Dừa Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	21/04/2023 15:20	27/04/2023 15:12	7	18	10,000	180,000	
11	NGUYỄN THỊ HẰNG	16/06/1978	105 Tôn Đức Thắng P. 9 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	18/04/2023 12:30	24/04/2023 15:08	7	18	10,000	180,000	
12	VŨ THỊ TUYẾT	2/7/1943	84/87 Khu P. 10 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	23/04/2023 18:20	28/04/2023 16:44	6	15	10,000	150,000	
13	BÙI THỊ BẢO TRÂM	7/5/2005	20A Bến Nôm P. Rạch Dừa Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	2/5/2023 6:00 CH	4/5/2023 3:12 CH	3	5	10,000	50,000	
14	NGUYỄN VĂN HẢI	18/07/1932	203 Trương Công Định P. 3 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	16/04/2023 17:00	24/04/2023 16:00	9	25	10,000	250,000	
15	LẠI HỒNG NGẠN	4/5/1970	780/8/23c Bình Giã P. 10 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	25/04/2023 10:30	30/04/2023 15:00	6	16	10,000	160,000	
16	TRẦN ĐỨC PHÚC	1/1/1950	59 Lê Phụng Hiểu Long Sơn Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	1/5/2023 8:00 SA	8/5/2023 3:18 CH	8	22	10,000	220,000	
17	HÀ ĐÌNH THÌN	7/8/1953	19A Nguyễn Hới P. Nguyễn An Ninh Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	3/5/2023 6:50 SA	9/5/2023 3:23 CH	7	20	10,000	200,000	

STT	Họ tên	NS	ĐỊA CHỈ	Ngày vào	Ngày ra	Số ngày điều trị	số suất ăn	Thành tiền theo NQ 79/NQ-HĐND (30.000/ngày/3 buổi) (Tăng 1,2)	Tổng cộng thành tiền (30.000 đồng)	Ghi chú
18	TRẦN THANH PHONG	26/09/2022	542 Bình Giả P. Nguyễn An Ninh Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	4/5/2023 5:00 SA	8/5/2023 11:00 SA	5	14	10,000	140,000	
19	LÊ BẢO HÂN	10/12/2022	16A1 44966 P. 10 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	1/5/2023 7:55 SA	8/5/2023 11:00 SA	8	23	10,000	230,000	
20	NGUYỄN DANH PHONG	26/02/2023	360/62/9 Bình Giả P. Nguyễn An Ninh Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	4/5/2023 5:10 CH	12/5/2023 11:00 SA	9	24	10,000	240,000	
21	MAI THỊ HOÀI AN	7/5/2022	165/6 Đô Lương P. 12 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	8/5/2023 9:55 SA	16/05/2023 11:00	9	25	10,000	250,000	
22	VŨ TẤT THẮNG	5/8/1941	84 11 P. 11 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	23/04/2023 15:45	2/5/2023 4:00 CH	10	28	10,000	280,000	
23	PHẠM VĨNH PHÚC	1/1/1995	780/37/11 Khang Linh P. 11 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	4/5/2023 3:55 SA	5/5/2023 2:52 CH	2	3	10,000	30,000	
24	THÁI THỊ NGỌC THÀNH	14/02/1958	145/1/1 Tiên Cánh P. Thăng Nhất Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	1/5/2023 9:00 CH	5/5/2023 3:07 CH	5	11	10,000	110,000	
25	PHẠM VĂN MI	1946	35 Ký Con P. 4 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	27/04/2023 09:00	5/5/2023 3:43 CH	9	26	10,000	260,000	
26	ĐÌNH THỊ NHẪN	1/1/1942	71B Huyền Trân Công Chúa P. 8 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	3/5/2023 8:15 SA	5/5/2023 4:00 CH	3	8	10,000	80,000	
27	TRẦN VĂN CẦU	1941	850/23A 30/4 P. Nguyễn An Ninh Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	27/04/2023 08:20	7/5/2023 4:00 CH	11	32	10,000	320,000	
28	NGUYỄN THỊ QUY	7/8/1959	424/6 Trương Công Định P. 8 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	28/04/2023 03:00	8/5/2023 4:16 CH	11	33	10,000	330,000	
29	NGUYỄN HỮU SƠN	8/9/1955	201 Nam Kỳ Khởi Nghĩa P. 3 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	8/5/2023 6:00 SA	9/5/2023 7:00 SA	2	4	10,000	40,000	
30	LÊ THỊ NGỌC NGUYỆT	1/6/1947	31/3 Mạc Đĩnh Chi P. 4 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	7/5/2023 7:00 SA	15/05/2023 14:47	9	26	10,000	260,000	
31	HOÀNG XUÂN LÃNH	25/10/1959	36/11 Hoàng Văn Thụ P. 7 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	6/5/2023 11:00 SA	8/5/2023 3:04 CH	3	6	10,000	60,000	
32	TRẦN THỊ MỸ	20/11/1963	61 Lê Phụng Hiệp P. 8 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	7/5/2023 3:30 CH	15/05/2023 14:25	9	24	10,000	240,000	
33	NGUYỄN THỊ TẾ	1/2/1937	46 Bà Huyện Thanh Quan P. 4 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	7/5/2023 9:10 SA	15/05/2023 16:04	9	26	10,000	260,000	
34	SƠN BÍCH NGỌC	10/6/1963	167/10 30/4 P. 9 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	7/5/2023 10:30 CH	15/05/2023 15:38	9	23	10,000	230,000	
35	TRẦN THỊ BẢO NGỌC	5/2/2023	2b Triệu Việt Vương P. 4 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	4/5/2023 12:50 SA	10/5/2023 11:00 SA	7	20	10,000	200,000	
36	ĐÀO TẤN LỘC	1/9/2022	360/16 Nguyễn An Ninh P. 8 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	9/5/2023 11:30 SA	9/5/2023 4:00 CH	1	2	10,000	20,000	
37	LÊ MINH HIẾU	3/9/2022	780 Bình Giả P. 11 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	1/5/2023 8:30 SA	15/05/2023 11:00	15	43	10,000	430,000	
38	ĐÌNH THỊ HOA	10/9/1986	21 Lê Lai P. 1 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	25/04/2023 10:50	1/5/2023 4:00 CH	7	20	10,000	200,000	

STT	Họ tên	NS	ĐỊA CHỈ	Ngày vào	Ngày ra	Số ngày điều trị	số suất ăn	Thành tiền theo NQ 79/NQ-HĐND (30.000/ngày/3 buổi) (Tăng 1,2)	Tổng cộng thành tiền (30.000 đồng)	Ghi chú
39	NGUYỄN THỊ HOA	1/12/1955	790/9 TRẦN PHÚ P. Thắng Nhì Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	27/04/2023 10:40	3/5/2023 3:54 CH	7	19	10,000	190,000	
40	VŨ THỊ VINH	20/11/1951	52 Phan Văn Trị P. Thắng Tam Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	11/1/2023 6:20 CH	13/01/2023 14:27	3	5	10,000	50,000	
41	NGUYỄN VĂN TOÁN	8/10/1971	213/1 Lưu Chí Hiếu P. 10 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	4/5/2023 12:50 CH	10/5/2023 2:22 CH	7	18	10,000	180,000	
42	LÊ HÀ CHÂU	5/11/2018	899/70 P. 11 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	19/05/2023 01:00	22/05/2023 11:00	4	11	10,000	110,000	
43	TRẦN NGỌC THẮNG	10/2/1993	921/99 30/4 P. Rạch Dừa Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	25/04/2023 09:20	30/04/2023 15:50	6	16	10,000	160,000	
44	NGUYỄN THỊ NAM	18/12/1955	765/11 30/4 P. 11 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	1/5/2023 3:40 SA	10/5/2023 2:39 CH	10	29	10,000	290,000	
45	TRẦN AN CƯƠNG	2/2/1964	D08 Tô 9 phước tinh H. Long Điền Bà Rịa - Vũng Tàu	10/5/2023 7:05 SA	10/5/2023 9:00 CH	1	3	10,000	30,000	
46	ĐOÀN THỊ NHUNG	15/04/1935	lô I 11 Khang Linh P. 10 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	9/5/2023 9:50 SA	15/05/2023 15:00	7	19	10,000	190,000	
47	NGUYỄN THỊ XOAN	14/12/1946	163/81A Hoàng Văn Thụ P. 7 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	3/5/2023 7:10 SA	15/05/2023 16:00	13	39	10,000	390,000	
48	PHẠM THỊ HẠNH	12/10/1966	138A Chu Mạnh Trinh P. 8 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	7/5/2023 5:25 SA	16/05/2023 15:48	10	29	10,000	290,000	
49	NGUYỄN VĂN TỴ	1952	42/28 Trần Phú P. 1 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	11/5/2023 5:30 SA	17/05/2023 16:30	7	21	10,000	210,000	
50	DƯƠNG THỊ THANH THỦY	11/8/1987	171/25/2/6 Nguyễn An Ninh P. Thắng Nhì Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	17/05/2023 01:00	17/05/2023 10:00	1	1	10,000	10,000	
51	NGUYỄN NGỌC KIÊN	1982	23/8 Phan Bội Châu P. 2 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	10/5/2023 10:50 SA	17/05/2023 16:00	8	23	10,000	230,000	
52	NGUYỄN NGỌC SƠN	10/5/1975	7/28b Phước Thắng P. 12 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	11/5/2023 7:10 SA	17/05/2023 16:00	7	21	10,000	210,000	
53	PHẠM ĐÌNH HỒ	15/06/1937	124/9 Xô Viết Nghệ Tĩnh P. 2 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	17/05/2023 10:25	19/05/2023 20:00	3	8	10,000	80,000	
54	PHAN VĂN HOANG	31/03/1982	360/26/10/10 BÌNH GIÃ P. Nguyễn An Ninh Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	15/05/2023 18:25	19/05/2023 14:47	5	11	10,000	110,000	
55	TRẦN KIM NHƯỢNG	24/03/1943	187 Bình Giã P. 8 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	17/05/2023 18:30	23/05/2023 11:20	7	17	10,000	170,000	
56	ĐỖ NGỌC KHẢ HÂN	3/2/2023	165d1 Lưu Chí Hiếu P. 10 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	18/05/2023 16:25	19/05/2023 11:00	2	3	10,000	30,000	
57	TRẦN NGUYỄN THUY TIÊN	28/10/2022	168 Lê Hồng Phong P. 4 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	22/05/2023 21:45	24/05/2023 10:20	3	4	10,000	40,000	
58	TRẦN VĂN HÙNG	26/01/1959	14 P. 1 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	26/05/2023 13:10	26/05/2023 17:20	1	1	10,000	10,000	
59	HỒ THỊ NGOAN	1/1/1968	45/57 Thùy Vân P. 2 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	28/04/2023 08:40	4/5/2023 3:40 CH	7	19	10,000	190,000	

STT	Họ tên	NS	ĐỊA CHỈ	Ngày vào	Ngày ra	Số ngày điều trị	số suất ăn	Thành tiền theo NQ 79/NQ-HĐND (30.000/ngày/3 buổi) (Tăng 1,2)	Tổng cộng thành tiền (30.000 đồng)	Ghi chú
60	TRẦN XUÂN AN	10/10/1934	30/1/5 44987 P. 10 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	10/5/2023 8:45 SA	22/05/2023 16:00	13	38	10,000	380,000	
61	NGÔ VĂN CÓN	25/02/1957	791/11 Bình Giã P. 10 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	15/05/2023 13:00	19/05/2023 16:00	5	13	10,000	130,000	
62	VÕ THỊ HOA	10/11/1940	60/16 Phạm Hồng Thái P. 7 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	20/05/2023 09:40	26/05/2023 16:00	7	20	10,000	200,000	
63	TRẦN THỊ LOAN	1/1/1957	32/2/4 Cao Bá Quát P. Rạch Dừa Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	20/05/2023 14:40	26/05/2023 16:00	7	19	10,000	190,000	
64	LÊ QUANG DUY	5/2/2021	203/5 Lưu Chí Hiếu P. Thắng Nhất Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	26/05/2023 14:10	29/05/2023 08:30	4	8	10,000	80,000	
65	LÊ KHẢ NHƯ	18/07/2022	450A 44966 P. Nguyễn An Ninh Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	25/05/2023 02:45	31/05/2023 10:35	7	19	10,000	190,000	
66	NGUYỄN PHÚC ĐIỂM QUỲNH	13/12/2022	466A Bình Giã P. Nguyễn An Ninh Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	19/05/2023 14:40	26/05/2023 11:00	8	21	10,000	210,000	
67	PHẠM XUÂN DÝ	26/06/1927	6 Trần Quý Cáp P. Thắng Tam Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	26/04/2023 08:45	1/5/2023 3:30 CH	6	16	10,000	160,000	
68	ĐỖ BÍCH CAO	1931	6 Ký Con P. 4 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	26/04/2023 16:45	4/5/2023 4:05 CH	9	25	10,000	250,000	
69	MAI THỊ BẦY	1944	456/32/6 Bình Giã P. 8 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	27/04/2023 09:00	9/5/2023 4:02 CH	13	38	10,000	380,000	
70	NGUYỄN CÔNG HƯỜNG	1942	124/28 Bình Giã P. 8 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	5/5/2023 6:30 SA	11/5/2023 2:44 CH	7	18	10,000	180,000	
71	NGUYỄN VĂN ĐỨC	23/10/1960	137/21 Hoàng Văn Thụ, P. 7 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	12/5/2023 8:20 SA	22/05/2023 15:20	11	31	10,000	310,000	
72	NGUYỄN THỊ VINH	1/1/1940	442/1/31/9 Bình Giã P. Nguyễn An Ninh Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	11/5/2023 7:40 CH	22/05/2023 15:52	12	32	10,000	320,000	
73	NGUYỄN ĐỨC THỌ	10/3/1977	45272 Bắc Sơn P. 11 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	14/05/2023 22:10	25/05/2023 15:59	12	32	10,000	320,000	
74	LÊ THỊ BÍCH LỢI	1938	17 Hải Thượng Lãn Ông P. Rạch Dừa Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	20/05/2023 20:45	25/05/2023 15:03	6	14	10,000	140,000	
75	LÃ PHONG CHÂU	19/02/1971	A31 44987 P. Nguyễn An Ninh Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	25/05/2023 18:55	31/05/2023 14:30	7	17	10,000	170,000	
76	ĐẶNG THỊ HẠNH	5/6/1944	335/12 Trần Phú P. 5 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	14/05/2023 19:30	17/05/2023 15:45	4	8	10,000	80,000	
77	NGUYỄN THỊ ÁNH NGÂN	1/1/1996	105/86 Lê Lợi P. 7 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	8/5/2023 11:30 CH	15/05/2023 16:00	8	21	10,000	210,000	
78	BÙI THỊ HƯƠNG GẮM	30/09/1990	921 Bình Giã P. 10 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	11/5/2023 12:10 CH	16/05/2023 15:16	6	15	10,000	150,000	
79	NGUYỄN MẠNH THƯỜNG	15/03/1948	46 Lê Lai P. 3 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	24/05/2023 14:30	30/05/2023 11:00	7	18	10,000	180,000	
80	NGUYỄN DANH PHÚ	26/02/2023	360/62/9 Bình Giã P. Nguyễn An Ninh Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	4/5/2023 5:10 CH	12/5/2023 11:00 SA	9	24	10,000	240,000	

STT	Họ tên	NS	ĐỊA CHỈ	Ngày vào	Ngày ra	Số ngày điều trị	số suất ăn	Thành tiền theo NQ 79/NQ-HĐND (30.000/ngày/3 buổi) (Tăng 1,2)	Tổng cộng thành tiền (30.000 đồng)	Ghi chú
81	HOÀNG THẾ KIỆT	9/9/2016	140 Chi Lăng P. 12 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	1/5/2023 10:40 SA	8/5/2023 11:00 SA	8	22	10,000	220,000	
82	VŨ ÁI TUỆ MÃN	16/01/2023	1392/6 30/4 P. 12 Tp. Vũng Tàu Bà Rịa - Vũng Tàu	8/5/2023 11:50 SA	11/5/2023 11:05 SA	4	9	10,000	90,000	
TỔNG CỘNG						567	1,518	820,000	15,180,000	

Bằng chữ: Mười lăm triệu, một trăm tám mươi ngàn đồng.